

Kính gửi : Chi cục thuế Quận Tân Bình.

Trả lời văn bản số 3042/CCT-TTHT ngày 25/05/2010 của Chi cục thuế về thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm 2.2.1 và điểm 2.2.3 mục II phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân quy định:

“Khai thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân kinh doanh đã thực hiện chế độ kế toán hoá đơn, chứng từ (nộp thuế theo kê khai):

a) Khai tạm nộp thuế thu nhập cá nhân quý: Cá nhân kinh doanh đã thực hiện đầy đủ chế độ kế toán hoá đơn chứng từ, hàng quý phải tạm xác định thu nhập chịu thuế và kê khai số thuế thu nhập cá nhân tạm nộp theo mẫu số 08/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này và nộp tờ khai cho Chi cục Thuế trực tiếp quản lý cá nhân kinh doanh.

- Thời hạn nộp tờ khai chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau.

- Căn cứ để xác định số thuế thu nhập cá nhân tạm nộp là:

+ Thu nhập chịu thuế tạm tính trong quý được xác định bằng doanh thu trong quý trừ đi chi phí tạm tính trong quý:

Doanh thu trong quý được xác định bằng doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ kê khai trong quý phù hợp với doanh thu tính và nộp thuế giá trị gia tăng của quý.

Chi phí tạm tính trong quý là chi phí thực tế phát sinh có liên quan đến doanh thu trong quý.

+ Thu nhập tính thuế tạm tính trong quý được xác định bằng thu nhập chịu thuế trừ giảm trừ gia cảnh tính cho cả quý.

Giảm trừ gia cảnh gồm: Giảm trừ cho bản thân cá nhân kinh doanh và giảm trừ cho người phụ thuộc. Số người phụ thuộc được tạm giảm trừ theo kê khai của cá nhân kinh doanh.

+ Số thuế thu nhập cá nhân tạm nộp hàng quý được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số thuế tạm nộp hàng quý} = \left[\frac{\text{Thu nhập tính thuế tạm tính trong quý}}{3} \times \text{Thuế suất theo biểu lũy tiến từng phần áp dụng đối với thu nhập tháng} \right] \times 3$$

b) Khai quyết toán thuế

- Cá nhân có thu nhập từ kinh doanh nộp thuế theo kê khai phải khai quyết toán thuế.

- Hồ sơ khai quyết toán thuế bao gồm:

+ Tờ khai quyết toán thuế theo mẫu số 09/KK-TNCN, phụ lục theo mẫu số 09B/PL-TNCN, phụ lục theo mẫu số 09C/PL-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

+ Các chứng từ chứng minh số thuế đã tạm nộp trong năm.

- Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế là Chi cục Thuế trực tiếp quản lý.

- Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ chín mươi, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

c) Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.”,

“Khai thuế đối với cá nhân kinh doanh, nhóm cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng chế độ kế toán hoá đơn, chứng từ nộp thuế theo phương pháp khoán thuế.

a) Hồ sơ khai thuế

Cá nhân kinh doanh, nhóm cá nhân kinh doanh không thực hiện chế độ kế toán hoặc thực hiện không đúng chế độ kế toán hoá đơn, chứng từ thực hiện khai thuế theo năm (mỗi năm khai 01 lần) tương ứng theo mẫu số 10/KK-TNCN hoặc mẫu số 10A/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm trước. Trường hợp mới ra kinh doanh, thời hạn nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bắt đầu kinh doanh.

c) Xác định số thuế khoán phải nộp

- Căn cứ vào kê khai của cá nhân kinh doanh về doanh thu, về người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh, cơ quan thuế phối hợp với Hội đồng tư vấn thuế xã, phường kiểm tra, ấn định doanh thu làm căn cứ xác định thu nhập chịu thuế.

xác định số thuế thu nhập cá nhân khoán phải nộp hoặc không phải nộp thuế.

- Cơ quan thuế niêm yết công khai danh sách cá nhân kinh doanh, dự kiến mức thu nhập chịu thuế, các căn cứ tính thuế và số thuế phải nộp của từng cá nhân. Đối với cá nhân phải nộp thuế, cơ quan thuế thông báo số thuế phải nộp cả năm và số thuế tạm nộp theo từng quý chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng 2 theo mẫu số 10-1/TB-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

Trường hợp phải nộp thuế, cá nhân kinh doanh phải nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo qui định tại điểm 3.1.7 khoản 3 mục I phần B Thông tư này.

- Trường hợp trong năm có sự thay đổi về quy mô kinh doanh, ngành nghề kinh doanh hoặc số người phụ thuộc thì cá nhân kinh doanh phải khai với cơ quan thuế để điều chỉnh mức thuế khoán cho phù hợp.

- Đối với nhóm cá nhân kinh doanh: căn cứ thu nhập chịu thuế ấn định chung cho cả nhóm và tỷ lệ phân chia thu nhập, kê khai giảm trừ gia cảnh của từng thành viên, cơ quan thuế tính và thông báo mức thuế khoán cho từng thành viên trong nhóm số thuế phải nộp cả năm và số thuế tạm nộp theo từng quý chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng 2 theo mẫu 10-1/TB-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

d) Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế là Chi cục Thuế nơi cá nhân kinh doanh, nhóm cá nhân kinh doanh thực hiện hoạt động kinh doanh.

đ) Thời hạn nộp thuế chậm nhất không quá ngày cuối cùng của quý.

e) Cá nhân chỉ có thu nhập từ kinh doanh nộp thuế thu nhập cá nhân theo phương pháp khoán không phải quyết toán thuế.”;

Căn cứ theo các quy định nêu trên thì:

Trường hợp ông A bắt đầu kinh doanh ở quận X tháng 5/2010 nộp thuế theo phương pháp khoán thuế (chỉ có thu nhập duy nhất từ hoạt động kinh doanh) thì ông A phải thực hiện kê khai thuế TNCN theo năm và nộp thuế theo quý theo hướng dẫn nêu trên. Trường hợp đến tháng 4/2011 ông có đơn xin nghỉ kinh doanh tại quận X thì quý 2/2011 ông chỉ phải nộp thuế TNCN của 1 tháng 4/2011. Trường hợp đến tháng 9/2011 ông lại kinh doanh tại quận Y thì ông phải thực hiện theo thủ tục kê khai thuế TNCN theo năm và nộp thuế theo quý tương tự như mới bắt đầu kinh doanh tại quận X. Trong cả 2 trường hợp này cuối năm ông đều không phải thực hiện kê khai quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Trường hợp ông A nộp thuế theo phương pháp kê khai thì hàng quý ông phải kê khai tạm nộp thuế TNCN theo quý cho CCT quận X; trường hợp đến tháng 4/2011 ông nghỉ kinh doanh tại quận X do đó ông chỉ kê khai nộp thuế đến hết quý 2/2011. Quý 3/2011 ông bắt đầu hoạt động kinh doanh tại quận Y

thì kể từ quý này ông phải kê khai nộp thuế TNCN cho CCT quận Y. Về quyết toán thuế TNCN năm 2010 ông phải kê khai quyết toán thuế cho CCT quận X, năm 2011 phải thực hiện kê khai quyết toán thuế cho CCT quận Y (bao gồm những quý hoạt động kinh doanh tại quận X).

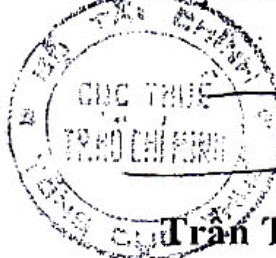
Lưu ý: Các vướng mắc về chính sách chung (nếu có) Cục Thuế sẽ nghiên cứu và hướng dẫn theo thẩm quyền. Đối với xử lý các vấn đề cụ thể như Chi cục Thuế nêu tại văn bản 3042/CCT-TTHT đề nghị Chi cục Thuế căn cứ chế độ đã quy định để thực hiện.

Cục thuế TP thông báo Chi cục Thuế biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. /*NV*

Nơi nhận

- Như trên; ✓
 - Phòng PC;
 - Phòng TNCN;
 - Lưu: VT, TTHT.
- 1203_8696/10 Pthv.

**TUQ. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN TRUYỀN
HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**



Nga
Trần Thị Lệ Nga

09555487